

Bản án số: 557/2026/HS-PT

Ngày: 16-7-2026

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Viết Hùng

Các Thẩm phán: 1. Ông Bùi Đức Nam

2. Bà Đoàn Thị Hương Giang

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thắng - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:
Ông Trần Thanh Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 7 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 397/2026/HSPT ngày 19/5/2026 đối với các bị cáo Đỗ Đường Minh T và Thái Minh T do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 118/2026/HSST ngày 30/3/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. **Đỗ Đường Minh T**; giới tính: nam; sinh năm 1974 tại Thành phố Hồ Chí Minh; CCCD số: 079074005317; nơi thường trú: 66/37C Xô Viết Nghệ Tĩnh, Phường 21, quận Bình Thạnh (nay là phường Thạnh Mỹ Tây), Thành phố Hồ Chí Minh; nơi ở: 73/2/11 Ni Sư Huỳnh Liên, Phường 10, quận Tân Bình (nay là phường Bảy Hiền), Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: kinh doanh quán ăn; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh, tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Đường Hoàng và bà Phan Thị Mỹ Tây; vợ: Lã Hồ Tố Hân; con: có 02 con (con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2010); tiền án, tiền sự: Không; tạm giam từ ngày 14/9/2021, đến ngày 05/01/2022 áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo tại ngoại - Vắng mặt tại phiên tòa (có đơn xin rút kháng cáo).

2. **Thái Minh T**, giới tính: nam; sinh năm 1971 tại tỉnh An Giang; CCCD số: 089071000185; nơi thường trú: C12A-01 Dự án khu Căn hộ và TTTM Đông Phương, số 685 Âu Cơ, phường Tân Thành, quận Tân Phú (nay là phường Tân Sơn Nhì), Thành phố Hồ Chí Minh; nơi ở: 377 Tôn Đức Thắng, khóm Châu Long 1, phường Vĩnh Mỹ, thành phố Châu Đốc (nay là phường Châu Đốc), tỉnh An Giang; nghề nghiệp: kinh doanh; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh, tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thái Văn Khuyến và bà Trần Thị Hồng Xương; vợ: Trần Minh Lam Thủy; con: có 02 con (con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2006); tiền án, tiền sự: Không; tạm

giám từ ngày 27/9/2021, đến ngày 31/12/2021 áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo tại ngoại - Có mặt tại phiên tòa.

Những người tham gia tố tụng khác:

- Người bào chữa:

Ông Nguyễn Văn Vũ là luật sư của Văn phòng luật sư Long Cường thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh bào chữa cho bị cáo Thái Minh T (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có kháng cáo:

Bà Đinh Thị Thùy Linh; sinh năm: 1988.

Địa chỉ: 72 Nguyễn Văn Lạc, phường Thạnh Mỹ Tây, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bà Đinh Thị Thùy Linh:

Ông Nguyễn Lê Khắc Huy là luật sư của Công ty Luật TNHH Sài Gòn Việt Luật thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 8/2019, Đinh Thị Thùy Linh quen biết và có mối quan hệ tình cảm với Đỗ Đường Minh T, để có nguồn tiền thực hiện việc đáo hạn thẻ ngân hàng cho khách thì Đinh Thị Thùy Linh có gợi ý việc vay mượn tiền của Đỗ Đường Minh T và trả lãi hàng ngày với mức lãi suất dao động từ 0,5%/ngày đến 2,5%/ngày tùy vào gói vay và thời điểm vay. Do thấy mức lãi suất cao từ Đinh Thị Thùy Linh đưa ra, Đỗ Đường Minh T đã trực tiếp chuyển tiền qua tài khoản ngân hàng của Đinh Thị Thùy Linh để cho vay lấy lãi. Ngoài bản thân trực tiếp cho Đinh Thị Thùy Linh vay tiền và lấy lãi thì Đỗ Đường Minh T còn đứng ra giới thiệu cho nhiều người khác cùng tham gia chuyển tiền cho Đinh Thị Thùy Linh vay để lấy lãi thông qua Đỗ Đường Minh T hoặc sau khi giới thiệu xong thì những người được Đỗ Đường Minh T giới thiệu đã trực tiếp chuyển khoản qua cho Linh vay để lấy lãi, tiền lãi sẽ trả theo nhiều hình thức: 01 ngày, 03 ngày, tuần và tháng trên tổng số tiền gốc tùy vào từng thời điểm. Cụ thể những người có chuyển tiền cho Đinh Thị Thùy Linh vay để lấy lãi thông qua Đỗ Đường Minh T gồm: Võ Thiện Hùng, Trần Như Trinh (hiện đang bị khởi tố bị can trong 01 vụ án riêng); Thái Minh T và Nguyễn Thị Thanh.

Cuối năm 2019, khi Đinh Thị Thùy Linh thông báo đang gặp sự cố về tiền bạc, nhóm của Đỗ Đường Minh T chưa đối chiếu sao kê tài khoản ngân hàng với nhau thì Đỗ Đường Minh T cùng với những người khác do Đỗ Đường Minh T làm đại diện đã tự thống kê lại số tiền Đinh Thị Thùy Linh còn nợ là 33.574.000.000 đồng rồi yêu cầu Đinh Thị Thùy Linh viết giấy nợ tiền của Đỗ Đường Minh T, sau đó Đỗ Đường Minh T thường xuyên gọi điện nhắn tin yêu cầu Linh trả nợ. Đến ngày 01/12/2020, Đinh Thị Thùy Linh gửi đơn tố cáo Đỗ Đường Minh T và 01 số người khác có hoạt động cho vay lãi nặng

trong giao dịch dân sự đối với Đinh Thị Thùy Linh thông qua việc chuyển khoản tài khoản ngân hàng.

Theo thống kê từ các sao kê tài khoản ngân hàng giữa Đinh Thị Thùy Linh (tài khoản 04001012842338 ngân hàng MSB, tài khoản 14378900001 ngân hàng SCB, tài khoản 19032675243018 và tài khoản 19032675243026 ngân hàng Techcombank, tài khoản 060235423742 ngân hàng Sacombank, tài khoản 0331000480489 và tài khoản 0531002490873 ngân hàng Vietcombank) với tài khoản của các bị cáo Đỗ Đường Minh T (tài khoản 19034912903012 ngân hàng Techcombank, tài khoản 6360205228543 ngân hàng Agribank), Nguyễn Thị Thanh (tài khoản 19020668016016 ngân hàng Techcombank), Thái Minh T (tài khoản 070108685539 ngân hàng Sacombank) cùng với lời khai của Đinh Thị Thùy Linh, Đỗ Đường Minh T, Thái Minh T và Nguyễn Thị Thanh, kết quả điều tra xác định như sau:

1. Đối với Đỗ Đường Minh T: Từ ngày 19/9/2019 đến 03/01/2020, Đỗ Đường Minh T đã nhiều lần chuyển cho Đinh Thị Thùy Linh vay tổng cộng là: 13.029.950.000 đồng. Số tiền này gồm của Đỗ Đường Minh T và của một số người thông qua Đỗ Đường Minh Tâm chuyển cho Đinh Thị Thùy Linh vay như sau:

- Tổng số tiền gốc Đỗ Đường Minh T chuyển cho Đinh Thị Thùy Linh vay là: 2.029.950.000 đồng.

- Tổng số tiền gốc của nhóm Võ Thiện Hùng chuyển cho Đinh Thị Thùy Linh vay là: 4.200.000.000 đồng. (Hiện nhóm Võ Thiện Hùng đang bị khởi tố trong 01 vụ án riêng).

- Tổng số tiền gốc của Thái Minh T chuyển cho Đinh Thị Thùy Linh vay là: 6.800.000.000 đồng.

Đối với số tiền gốc Đỗ Đường Minh T chuyển cho Đinh Thị Thùy Linh vay là: 2.029.950.000 đồng thì Đinh Thị Thùy Linh đã nhiều lần chuyển trả gốc cho Đỗ Đường Minh T tổng cộng là 4.452.000.000 đồng. Trong tổng số tiền trả gốc này, Đinh Thị Thùy Linh khai nhận theo yêu cầu của Đỗ Đường Minh T thì vào ngày 04/11/2019 Đinh Thị Thùy Linh chuyển trả tiền gốc lại cho Nguyễn Thị Thanh là 1.500.000.000 đồng và vào ngày 06/11/2019 Đinh Thị Thùy Linh chuyển trả tiền gốc lại cho Thái Minh T là 1.000.000.000, tổng cộng 2 giao dịch trên là 2.500.000.000 đồng (tất cả đều thông qua tài khoản của Đỗ Đường Minh T). Quá trình điều tra xác định tài khoản của Đỗ Đường Minh T có nhận 02 khoản tiền trên từ tài khoản của Đinh Thị Thùy Linh nhưng sau đó Đỗ Đường Minh T đã tự rút tiền ra từ tài khoản của mình mà không chuyển trả cho Nguyễn Thị Thanh và Thái Minh T. Do đó Đỗ Đường Minh T đã nhận lại tiền gốc từ Đinh Thị Thùy Linh vượt quá số tiền gốc đã chuyển cho Đinh Thị Thùy Linh vay mượn là 2.422.050.000 đồng.

Tuy nhiên về số tiền gốc 2.029.950.000 đồng Đỗ Đường Minh T chuyển cho Đinh Thị Thùy Linh vay được chuyển qua lại nhiều lần, bản thân bị cáo Đỗ Đường Minh T xác định số tiền gốc thực tế có bỏ ra để chuyển cho Đinh Thị Thùy Linh vay là 719.950.000 đồng. Số tiền còn lại là do Đinh Thị Thùy Linh chuyển trả gốc dư và bị cáo Đỗ Đường Minh T sử dụng để chuyển tiếp cho Đinh Thị Thùy Linh vay lấy lãi.

Căn cứ vào sao kê tài khoản ngân hàng thì tổng số tiền lãi mà bị can Đỗ Đường Minh T nhận từ Linh là 815.700.000 đồng, trong đó gồm tiền lãi được hưởng theo quy định pháp luật là 29.390.000 đồng. Do vậy số tiền mà Đỗ Đường Minh T thu lợi bất chính là: 786.310.000 đồng.

Căn cứ vào bảng thống kê số tiền vay và số tiền trả gốc và lãi do các bị can đã xác nhận thì bị cáo Đỗ Đường Minh T đã chuyển tiền cho Linh vay tổng cộng 719.950.000 đồng, trong đó có 14 lần bị cáo Đỗ Đường Minh T nhận tiền lãi từ 30.000.000 đồng trở lên;

2. Đối với Thái Minh T : Từ ngày 06/11/2019 đến ngày 31/12/2019, Thái Minh T đã nhiều lần chuyển trực tiếp qua tài khoản cho Đinh Thị Thùy Linh vay và nhận lại tiền gốc, tiền lãi qua lại nhiều lần, với tổng số tiền là: 5.700.000.000 đồng. Số tiền gốc này được chuyển qua lại nhiều lần, căn cứ vào sao kê tài khoản ngân hàng thì Thái Minh T xác định số tiền gốc thực tế có bỏ ra để chuyển cho Đinh Thị Thùy Linh vay là 4.470.000.000 đồng.

Đinh Thị Thùy Linh đã nhiều lần chuyển trả gốc cho Thái Minh T tổng cộng là 5.630.000.000 đồng. Như vậy Đinh Thị Thùy Linh còn nợ lại tiền gốc Thái Minh T là 70.000.000 đồng.

Căn cứ vào sao kê tài khoản ngân hàng thì tổng số tiền lãi mà bị cáo Thái Minh T nhận từ Linh là 1.138.000.000 đồng, trong đó gồm tiền lãi được hưởng theo quy định pháp luật là 37.675.000 đồng. Do vậy số tiền mà Thái Minh T thu lợi bất chính là: 1.100.325.000 đồng.

Căn cứ vào bảng thống kê số tiền vay và số tiền trả gốc và lãi do các bị cáo đã xác nhận thì bị cáo Thái Minh T đã chuyển tiền cho Linh vay tổng cộng 4.770.000.000 đồng, trong đó có 18 lần bị cáo Thái Minh T nhận tiền lãi từ 30.000.000 đồng trở lên;

Ngoài ra, Đinh Thị Thùy Linh và Thái Minh T khai nhận ngoài số tiền gốc (5.700.000.000 đồng) mà Đinh Thị Thùy Linh nhận trực tiếp từ Thái Minh T thì bản thân Đinh Thị Thùy Linh có nhận được tiền gốc của Thái Minh T thông qua Đỗ Đường Minh T là 6.800.000.000 đồng, ngoài việc trả tiền gốc trực tiếp cho Thái Minh T như trên thì vào ngày 06/11/2019 theo yêu cầu của Đỗ Đường Minh T thì Đinh Thị Thùy Linh có chuyển trả tiền gốc cho Thái Minh T là 1.000.000.000 đồng. Quá trình điều tra xác định tài khoản của Đỗ Đường Minh T có nhận khoản tiền trên từ tài khoản của Đinh Thị Thùy Linh nhưng sau đó Đỗ Đường Minh T đã tự rút tiền ra từ tài khoản của mình mà không chuyển trả cho Thái Minh T .

Ngoài ra Thái Minh T còn khai nhận bên cạnh việc trực tiếp chuyển tiền qua tài khoản cho Đinh Thị Thùy Linh vay thì bản thân bị cáo Thái Minh T trong thời gian trên cũng có chuyển khoản hoặc giao trực tiếp cho Đỗ Đường Minh T với tổng số tiền 14.000.000.000 đồng (trong đó có số tiền 6.800.000.000 đồng như đã nêu ở trên) để chuyển cho Đinh Thị Thùy Linh vay nhưng chưa nhận được tiền lãi. Căn cứ sao kê tài khoản ngân hàng thì Đỗ Đường Minh T chỉ chuyển tiền của Thái Minh T cho Đinh Thị Thùy Linh là 6.800.000.000 đồng và số tiền này Thái Minh T không nhận được tiền lãi từ Đinh Thị Thùy Linh.

3. Đối với Nguyễn Thị Thanh: Từ ngày 21/10/2019 đến ngày 02/01/2020, Nguyễn Thị Thanh thông qua Đỗ Đường Minh T và trực tiếp chuyển vào tài khoản ngân hàng cho Đinh Thị Thùy Linh vay tổng cộng là 6.500.000.000 đồng (trong đó chuyển tiền thông qua Đỗ Đường Minh T là 1.000.000.000 đồng, chuyển trực tiếp vào tài khoản Đinh Thị Thùy Linh là: 5.500.000.000 đồng). Số tiền gốc này được chuyển qua lại nhiều lần, căn cứ vào sao kê tài khoản ngân hàng thì Nguyễn Thị Thanh xác định số tiền gốc thực tế có bỏ ra để chuyển cho Đinh Thị Thùy Linh vay là 2.500.000.000 đồng.

Đinh Thị Thùy Linh đã nhiều lần chuyển trả gốc cho Nguyễn Thị Thanh tổng cộng là 4.000.000.000 đồng. Ngoài việc trả tiền gốc trực tiếp cho Nguyễn Thị Thanh thì vào ngày 04/11/2019 theo yêu cầu của Đỗ Đường Minh T thì Đinh Thị Thùy Linh có chuyển trả tiền gốc cho Nguyễn Thị Thanh là 1.500.000.000 đồng. Quá trình điều tra xác định tài khoản của Đỗ Đường Minh T có nhận khoản tiền trên từ tài khoản của Đinh Thị Thùy Linh nhưng sau đó Đỗ Đường Minh T đã tự rút tiền ra từ tài khoản của mình mà không chuyển trả cho Nguyễn Thị Thanh. Như vậy Đinh Thị Thùy Linh còn nợ lại tiền gốc Nguyễn Thị Thanh là 2.500.000.000 đồng.

Căn cứ vào sao kê tài khoản ngân hàng thì tổng số tiền lãi mà bị cáo Nguyễn Thị Thanh nhận từ Linh là 626.000.000 đồng, trong đó gồm tiền lãi được hưởng theo quy định pháp luật là 41.660.000 đồng. Do vậy số tiền mà Nguyễn Thị Thanh thu lợi bất chính là: 584.340.000 đồng.

Căn cứ vào bảng thống kê số tiền vay và số tiền trả gốc và lãi do các bị can đã xác nhận thì bị cáo Nguyễn Thị Thanh đã chuyển tiền cho Linh vay tổng cộng 2.500.000.000 đồng, trong đó có 03 lần bị cáo Nguyễn Thị Thanh nhận tiền lãi từ 30.000.000 đồng trở lên;

Ngoài ra, Đinh Thị Thùy Linh và Thái Minh T khai nhận ngoài số tiền gốc (5.700.000.000 đồng) mà Đinh Thị Thùy Linh nhận trực tiếp từ Thái Minh T thì bản thân Đinh Thị Thùy Linh có nhận được tiền gốc của Thái Minh T thông qua Đỗ Đường Minh T là 6.800.000.000 đồng, ngoài việc trả tiền gốc trực tiếp cho Thái Minh T như trên thì vào ngày 06/11/2019 theo yêu cầu của Đỗ Đường Minh T thì Đinh Thị Thùy Linh có chuyển trả tiền gốc cho Thái Minh T là 1.000.000.000 đồng. Quá trình điều tra xác định tài khoản của Đỗ Đường Minh T có nhận khoản tiền trên từ tài khoản của Đinh Thị Thùy Linh nhưng sau đó Đỗ Đường Minh T đã tự rút tiền ra từ tài khoản của mình mà không chuyển trả cho Thái Minh T.

Ngoài ra Thái Minh T còn khai nhận bên cạnh việc trực tiếp chuyển tiền qua tài khoản cho Đinh Thị Thùy Linh vay thì bản thân bị can Thái Minh T trong thời gian trên cũng có chuyển khoản hoặc giao trực tiếp cho Đỗ Đường Minh T số tiền 14.000.000.000 đồng (trong đó có số tiền 6.800.000.000 đồng như đã nêu ở trên) để chuyển cho Đinh Thị Thùy Linh vay nhưng chưa nhận được tiền lãi. Căn cứ sao kê tài khoản ngân hàng thì Đỗ Đường Minh T chỉ chuyển tiền của Thái Minh T cho Đinh Thị Thùy Linh là 6.800.000.000 đồng và số tiền này Thái Minh T không nhận được tiền lãi từ Đinh Thị Thùy Linh.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 118/2026/HSST ngày 30/3/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 5, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Căn cứ khoản 2 Điều 201; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025;

Xử phạt: bị cáo Đỗ Đường Minh T 06 (sáu) tháng tù về tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bắt bị cáo thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giam từ ngày 14/9/2021 đến ngày 05/01/2022.

Căn cứ khoản 2 Điều 201; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025;

Xử phạt: bị cáo Thái Minh T 06 (sáu) tháng tù về tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bắt bị cáo thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giam từ ngày 14/9/2021 đến ngày 31/12/2021.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn xử phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Thị Thanh số tiền 200.000.000 đồng; giải quyết về vật chứng và án phí, quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm:

- Ngày 06/4/2026, bị cáo Đỗ Đường Minh T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt hoặc xin hưởng án treo; bị cáo Thái Minh T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và áp dụng hình phạt chính là phạt tiền.

- Ngày 09/4/2026 người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là bà Đinh Thị Thuỳ Linh kháng cáo toàn bộ nội dung bản án, cho rằng việc áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đỗ Đường Minh T là không chính xác; việc áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo là chưa đúng quy định pháp luật. Đề nghị xem xét dấu hiệu của tội “Cưỡng đoạt tài sản” đối với bị cáo Đỗ Đường Minh T trong việc đòi nợ bà Đinh Thị Thuỳ Linh.

- Ngày 07/7/2026 bị cáo Đỗ Đường Minh T có đơn xin rút toàn bộ nội dung kháng cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Thái Minh T giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh thực hành quyền công tố phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: sau khi tóm tắt nội dung vụ án, phân tích về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, tính chất, mức độ phạm tội, đã kết luận bản án sơ thẩm xét xử các bị cáo Đỗ Đường Minh T và Thái Minh T phạm tội: “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” là có căn cứ pháp luật. Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo kháng cáo trong thời gian luật định và hợp lệ nên được chấp nhận để xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Về nội dung kháng cáo:

- Bị cáo Đỗ Đường Minh T kháng cáo nội dung xin giảm nhẹ hình phạt hoặc xin hưởng án treo. Tuy nhiên, ngày 07/7/2026 bị cáo Đỗ Đường Minh T có đơn xin rút toàn bộ nội dung kháng cáo. Nên căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 355, Điều 348 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Đỗ Đường Minh T.

- Đối với đơn kháng cáo của bà Đinh Thị Thùy Linh do nội dung kháng cáo không đúng quy định về quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án quy định tại Điều 65 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét kháng cáo của bà Đinh Thị Thùy Linh vì vượt quá phạm vi quyền kháng cáo mà pháp luật tố tụng hình sự quy định đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án.

- Đối với bị cáo Thái Minh T kháng cáo nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và áp dụng hình phạt chính là phạt tiền nhưng lý do nêu ra đã được cấp sơ thẩm áp dụng và tại cấp phúc thẩm không có thêm tình tiết giảm nhẹ mới; mức án cấp sơ thẩm tuyên phạt bị cáo là thỏa đáng không nặng, có căn cứ pháp luật. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Thái Minh T, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân Khu vực 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

Luật sư Nguyễn Văn Vũ bào chữa cho bị cáo Thái Minh T tranh luận: ngoài các tình tiết giảm nhẹ đã được Tòa cấp sơ thẩm ghi nhận tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự thì trong giai đoạn xét xử phúc thẩm Minh Tâm đã tự nguyện trả lại toàn bộ số tiền thu lợi bất chính cho bà Đinh Thị Thùy Linh với số tiền là: 1.100.325.000 đồng, bà Linh có Đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là những tình tiết mới theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét về tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Tâm thì bị cáo không phải là người cho vay chuyên nghiệp, không có đồng phạm giúp sức, số tiền thu lợi bất chính không lớn và bản thân bị cáo cũng đã trả lại toàn bộ cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; trong giai đoạn phúc thẩm bị cáo đã có Đơn và tự nguyện nộp cho Tòa án cấp phúc thẩm Số tiết kiệm có giá trị tiền gửi là 200.000.000 đồng, mở ngày 14/8/2026 tại Ngân hàng TMCP Xuất Nhập khẩu Việt Nam để bảo đảm thực hiện trách nhiệm thi hành án hình phạt tiền. Từ những căn cứ nêu trên, kính đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 201 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017, năm 2025, tuyên phạt bị cáo Thái Minh T từ hình phạt tù có thời hạn sang hình thức phạt tiền.

Đại diện Viện kiểm sát tranh luận: đối với tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự thì Tòa án cấp sơ thẩm không áp dụng cho bị cáo Minh Tâm do bị cáo phạm tội nhiều lần, đối với đề nghị xem xét hình phạt tiền thì do Hội đồng xét xử xem xét, trong vụ án này cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và mức án mà cấp sơ thẩm đã tuyên là phù hợp nên giữ nguyên đề nghị y án sơ thẩm.

Lời nói sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng khu vực 5, Thành phố Hồ Chí Minh; trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Đơn kháng cáo của các bị cáo Đỗ Đường Minh T, Thái Minh T và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Đinh Thị Thùy Linh trong thời hạn luật định là hợp lệ nên

thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án cấp phúc thẩm. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Thái Minh T giữ nguyên nội dung kháng cáo.

[3] Xét nội dung vụ án, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy:

Các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa có đủ căn cứ xác định:

Đây là vụ án “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” do Đỗ Đường Minh T, Thái Minh T, Nguyễn Thị Thanh thực hiện. Các bị cáo vì muốn thu được lợi nhuận cao từ việc chuyển tiền qua tài khoản ngân hàng cho Đinh Thị Thùy Linh vay để thu lợi về mình với mức lãi suất từ 0,5% đến 2,5%/ngày, tương đương 182,5% đến 912,5%/năm (gấp 9,12 lần so với mức lãi suất cao nhất trong giao dịch dân sự mà Nhà nước quy định). Đỗ Đường Minh T đã thu lợi bất chính số tiền 786.310.000 đồng, Thái Minh T đã thu lợi bất chính số tiền 1.100.325.000 đồng, Nguyễn Thị Thanh đã thu lợi bất chính số tiền 584.340.000 đồng nên hành vi phạm tội của các bị cáo Đỗ Đường Minh T, Thái Minh T, Nguyễn Thị Thanh thuộc trường hợp định khung: “phạm tội thu lợi bất chính từ 100.000.000 đồng trở lên” theo quy định tại khoản 2 Điều 201 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và năm 2025. Các bị cáo là người đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có đầy đủ năng lực hành vi, đủ khả năng nhận thức được pháp luật, biết rõ hành vi cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện.

Việc Tòa án cấp sơ thẩm kết luận các bị cáo Đỗ Đường Minh T, Thái Minh T đã phạm vào tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 201 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025, là đúng người, đúng tội.

[4] **Tại phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử nhận được đơn xin rút kháng cáo của bị cáo Đỗ Đường Minh T đề ngày 07/7/2026, có nội dung bị cáo tự nguyện rút toàn bộ kháng cáo.** Việc rút kháng cáo của bị cáo được thực hiện hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 355 và Điều 348 Bộ luật Tố tụng hình sự đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với phần kháng cáo của bị cáo.

[5] Xét kháng cáo của bị cáo Thái Minh T :

Bị cáo Thái Minh T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và đề nghị áp dụng hình phạt chính là phạt tiền.

Hội đồng xét xử xét thấy, khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Bị cáo đã nhiều lần cho Đinh Thị Thùy Linh vay tiền với mức lãi suất từ 0,5% đến 2,5%/ngày, tương đương từ 182,5% đến 912,5%/năm, vượt nhiều lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của Bộ luật Dân sự; tổng số tiền thu lợi bất chính là 1.100.325.000 đồng, thuộc trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 201 Bộ luật Hình sự. Với tính chất, mức độ hành vi phạm tội như trên, việc Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo là có căn cứ, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm.

Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm, bị cáo đã xuất trình thêm các tài liệu thể hiện đã tự nguyện hoàn trả toàn bộ số tiền thu lợi bất chính cho bà Đinh Thị Thùy Linh; bà Đinh Thị Thùy Linh có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; đồng thời bị cáo tự nguyện nộp Sổ tiết kiệm trị giá 200.000.000 đồng để bảo đảm thi hành án hình phạt tiền nếu được Tòa án chấp nhận áp dụng loại hình phạt này. Hội đồng xét xử ghi nhận thiện chí khắc phục hậu quả và ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo.

Tuy nhiên, xét thấy các tình tiết nêu trên không làm thay đổi tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội cũng như chưa đủ căn cứ để chuyển từ hình phạt tù sang hình phạt tiền. Mặt khác, mức hình phạt 06 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên là mức thấp nhất của khung hình phạt tù được áp dụng, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với bị cáo. Do đó, mặc dù ghi nhận các tình tiết phát sinh tại giai đoạn phúc thẩm, Hội đồng xét xử xét thấy không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin áp dụng hình phạt tiền của bị cáo Thái Minh T ; cần giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

[6] Đối với kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Đinh Thị Thùy Linh, Hội đồng xét xử xét thấy:

Bà Đinh Thị Thùy Linh kháng cáo cho rằng cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo là không đúng quy định pháp luật. Tuy nhiên, bà Linh tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án. Theo quy định tại Điều 331 Bộ luật Tố tụng hình sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chỉ có quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình. Việc xác định các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và quyết định hình phạt đối với các bị cáo là nội dung thuộc trách nhiệm của Hội đồng xét xử khi lượng hình, không phải là nội dung trực tiếp làm phát sinh, thay đổi hoặc chấm dứt quyền, nghĩa vụ của bà Linh trong vụ án. Vì vậy, bà Đinh Thị Thùy Linh không có quyền kháng cáo đối với nội dung này; Hội đồng xét xử không xem xét yêu cầu kháng cáo về việc áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo.

Đối với nội dung kháng cáo đề nghị xem xét hành vi của bị cáo Đỗ Đường Minh T có dấu hiệu của tội “Cưỡng đoạt tài sản”, Hội đồng xét xử nhận thấy: Hồ sơ vụ án thể hiện giữa bà Đinh Thị Thùy Linh và các bị cáo phát sinh quan hệ vay tài sản, trong quá trình thực hiện các bên có đối chiếu công nợ và yêu cầu xác nhận nghĩa vụ thanh toán. Quá trình điều tra đã xác định việc tính toán công nợ giữa các bên có sai lệch và đã làm rõ số tiền gốc, tiền lãi, số tiền thu lợi bất chính để xử lý trách nhiệm hình sự các bị cáo về tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” cũng như giải quyết trách nhiệm dân sự theo quy định của pháp luật.

Mặc dù bà Linh cho rằng bị cáo Đỗ Đường Minh T đã ép buộc bà viết giấy xác nhận khoản nợ, nhưng ngoài lời trình bày của mình, bà không cung cấp được tài liệu, chứng cứ chứng minh bị cáo đã có hành vi đe dọa dùng vũ lực hoặc dùng thủ đoạn khác uy hiếp tinh thần nhằm buộc bà phải giao tài sản hoặc xác lập nghĩa vụ về tài sản trái với ý chí của mình. Hồ sơ vụ án cũng không có tài liệu, chứng cứ nào thể hiện bị cáo đã thực hiện các hành vi thuộc mặt khách quan của tội “Cưỡng đoạt tài sản” theo quy định của Bộ luật Hình sự. Việc các bên có tranh chấp về việc xác định công nợ hoặc yêu cầu xác

nhận nghĩa vụ thanh toán không phải là căn cứ để xác định có dấu hiệu của tội “Cưỡng đoạt tài sản” khi chưa chứng minh được đầy đủ các dấu hiệu cấu thành tội phạm. Do đó, không có căn cứ chấp nhận nội dung kháng cáo của bà Đinh Thị Thùy Linh;

[5] Do kháng cáo của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không được chấp nhận nên phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 355, Điều 348 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị cáo Đỗ Đường Minh T do bị cáo đã rút toàn bộ kháng cáo. **Bản án hình sự sơ thẩm số 118/2026/HS-ST ngày 30/3/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 5, Thành phố Hồ Chí Minh đối với bị cáo Đỗ Đường Minh T có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.**

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Thái Minh T và của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Đinh Thị Thùy Linh.

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 118/2026/HS-ST ngày 30/3/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Căn cứ khoản 2 Điều 201; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025;

Xử phạt: bị cáo Thái Minh T 06 (sáu) tháng tù về tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bắt bị cáo thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giam từ ngày 27/9/2021 đến ngày 31/12/2021.

Bị cáo Đỗ Đường Minh T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo Thái Minh T và bà Đinh Thị Thùy Linh mỗi người phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

